TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN DU
TỈNH BẮC NINH

Bản án dân sự sơ thẩm
Số: 19/2020/HNGĐ-ST.
Ngày 05/8/2020.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng.

Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quang Lưu; Ông Dương Văn Hánh;

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn THnh Cương, Cán bộ tòa án.

Đại diện Viểm kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tiên Du mở phiên toà công khai để xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 112/2020/TLST - HNGĐ, ngày 19 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2020/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984 (Có mặt)

Trú tại: Xóm N, thôn Đại V, xã Đại Đ, huyện Tiên D, tỉnh Bắc Ninh

Bị đơn: Anh Nguyễn Tuyển O, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Trú tại: Xóm 1, thôn Lương, xã Tri Phương, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án chị H trình bày: Chị kết hôn với anh O năm 2004 trên cơ sơ tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tri Phương, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi kết hôn anh chị sống chung cùng gia đình chồng chị tại Tri Phương. Cuộc sống của vợ chồng ổn định đến năm 2006 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh O suốt ngày cờ bạc, rượu chè rồi về nH gây sự đánh chửi vợ con. Anh O là con một trong nH, gia đình chồng chị chỉ còn mẹ chồng chị mà mẹ chồng chị cũng không dám chống lại anh O vì nếu nói là anh O quát lại cả bà nên bà chỉ dám đứng về phía anh O không khuyên can gì anh ấy. Anh O không chỉ đối xử với vợ con quá đáng mà còn hoàn toàn vô trách nhiệm với gia đình, một mình chị đi làm lo toan cho cả gia đình nhưng vẫn bị anh O vô cớ đánh chửi. Năm 2007 chị không chịu đựng được nên phải đưa con về nH bố mẹ đẻ nương nhờ; Thời gian chị ở nH ngoại anh O có đến xin lỗi. Vì nghĩ thương con nên đến cuối 2009 chị lại đưa con về nH chồng và cũng muốn cho anh O một cơ hội sửa đổi. Khi về chung sống chỉ được vài tháng thì anh O lại chứng nào tật ấy vẫn ham chơi, vô trách nhiệm không làm ăn gì cả, vẫn rượu chè say xỉn rồi lại về nH gây sự chửi bới, đánh đập chị. Anh O cầm dao kề cổ chị dọa nạt rồi cầm kéo cắt tóc chị, thậm chí chị chỉ có một chiếc xe đạp để đi làm anh O cũng cầm dao băm cả xe đạp của chị. Thực sự những năm tháng sống cùng anh O chị quá cực khổ

nhưng vì con mà luôn phải nhẫn nhịn. Nửa năm nay chị đã đưa con về lại nH ngoại ở vì không thể nào cố nhẫn nhịn được nữa. Đến nay, chị nhận thấy tình cảm giữa vợ chồng không còn, anh chị không có hạnh phúc, chị cũng không tin tưởng vào sự thay đổi tính cách của anh O nữa, chị đề nghị tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Tuyển Việt, sinh ngày 31/10/2006; Vợ chồng ly hôn chị xin được nuôi con vì từ trước đến nay con vẫn do mình chị chăm lo chứ anh O không hề có trách nhiệm gì cả; Chị làm nghề may thu nhập bình quân một tháng khoảng 08 triệu đồng, chị đảm bảo đủ điều kiện để lo cho con;

Việc cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu giải quyết;

Tài sản chung, công nợ chị không yêu cầu giải quyết;

Phía anh O, Tòa án đã giao thông báo nhiều lần nhưng anh luôn vắng mặt không có lý do;

Công an xã Tri Phương xác định đã giao các thông báo của Tòa án cho anh O, anh O có mặt tại địa phương và đã nhận được đầy đủ các thông báo của Tòa án. Tuy nhiên, các buổi làm việc tại Tòa án anh O đều vắng mặt nên Tòa án không tiến Hnh lấy lời khai của anh O được cũng như không công bố chứng cứ và hòa giải được giữa các đương sự;

Tại phiên tòa nguyên đơn có mặt và giữ nguyên quan điểm của mình; Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ 02 lần vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án vẫn tiến Hnh làm việc;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã phát biểu ý kiến về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp Hnh pháp luật của nguyên đơn kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến phần tranh luận tại phiên tòa là đảm bảo theo đúng trình tự quy định của pháp luật. Đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên chưa chấp Hnh đúng quy định của pháp luật.

Đại diện VKS nhân dân huyện Tiên Du đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51, Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị H với anh O.

Về con chung: Giao con chung Nguyễn Tuyển Việt, sinh ngày 31/10/2006 cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục; Việc cấp dưỡng nuôi con không đề cập giải quyết; Anh O được quyền thăm nom con mà không ai được cản trở;

Tài sản chung, công nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Án phí: Chị H phải nộp án phí ly hôn;

NHẬN ĐỊNH CUẢ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà hội đồng xét xử nhận định.

Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Tuyển O kết hôn năm 2004 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tri Phương, huyện Tiên Du. Xét

thấy đây là hôn nhân hợp pháp vì đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về kết hôn;

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị H thì thấy: Cuộc sống vợ chồng chị thực sự xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị H trình bày là do anh O chơi bời, cờ bạc, rượu chè và thường đánh chửi chị. Gần một năm nay chị không chịu đựng nổi nên đã phải đưa con về nH ngoại ở hẳn. Đến nay, chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị không tin vào sự thay đổi trong tính cách của anh O nên chị làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Phía anh O đã nhận được các thông báo làm việc của tòa án nhưng không đến làm việc nên xác định anh O tự từ bỏ quyền khai báo của mình; Trên cơ sở lời trình bày của chị H, xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh chị thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể duy trì, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình xét thấy cần chấp nhận đơn ly hôn của chị H xử cho chị được ly hôn anh O là phù hợp.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Tuyển Việt, sinh ngày 31/10/2006; Chị H có nguyện vọng xin được tiếp tục nuôi con.

Xét thấy hiện tại cháu Việt đang ở cùng mẹ. Chị H có nghề nghiệp ổn định (chị làm nghề may) và bản thân cháu Việt cũng có mong muốn được ở với mẹ nên cần giao cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Việt sau khi vợ chồng ly hôn là phù hợp;

Việc cấp dưỡng nuôi con chị H không yêu cầu nên không đề cập giải quyết;

Anh O được quyền thăm nom con theo quy định pháp luật mà không ai được cản trở;

Về tài sản chung, công nợ: Chị H không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 147, 227, 239, 243, 247, 248, 249, 254, 264, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uy ban thường vụ Quốc Hội; Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Tuyển O;

Về con chung: Giao con Nguyễn Tuyển Việt, sinh ngày 31/10/2006 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục;

Việc cấp dưỡng nuôi con không đề cập giải quyết;

Anh O được quyền thăm nom con theo quy định pháp luật mà không ai được cản trở;

Về tài sản chung, công nợ: Không đề cập giải quyết.

Về án phí: Chị H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2018/0000138 ngày 19/5/2020 của chi cục thi Hnh án huyện Tiên Du.

Chị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh O được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận kết quả bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- *TAND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND huyện Tiên Du;*
- *THADS huyện Tiên Du;*
- *UBND xã Tri Phương.*
- *Đương sự.*
- *Lưu*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thúy Hằng